

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HC-ST

Ngày: 15-3-2024

V/v: “Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Phan Ngọc Rỹ

2. Bà Phạm Thị Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Võ Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 324/2023/TLST-HC ngày 22/11/2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HC ngày 26/02/2024, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Lê Văn Mười M, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Minh H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Huỳnh Minh T, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND huyện C, tỉnh Long An là ông Nguyễn Hoài T1, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1952. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh T2, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

(Ông H, ông T2 có mặt; ông T, ông T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 07/9/2023 và lời trình bày của đại diện người khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa có nội dung:

Trước đây thửa đất số 336, diện tích 1280m², tờ bản đồ số 05, loại đất lúa, tọa lạc tại: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An do mẹ ông Mười M tên là Ngô Thị T3 đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2008, ông Mười M nhận thừa kế từ mẹ toàn bộ quyền sử dụng đất thửa đất số 336. Ngày 30/10/2008 ông Mười M được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 732775, sổ vào sổ H 1260, có số thửa 336, diện tích 1280 m², tờ bản đồ số 05, loại đất lúa, tọa lạc tại: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An. Đầu năm 2023, ông Mười M thực hiện đo đạc để làm thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất thì phát hiện thửa đất 336 có 2 chủ sử dụng là ông Mười M và bà B. Thửa đất 336, tờ bản đồ số 05 mà ông Mười M đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị sai lệch về hình thể, diện tích và chủ sử dụng. Ông Mười M sử dụng một phần thửa đất 336, diện tích 894 m², loại đất: LUK. Bà B sử dụng một phần thửa 336, diện tích: 189m², loại đất: BHK và diện tích 233m², loại đất ONT.

Ngày 17/04/2023 ông Mười M có gởi đơn đến UBND huyện C, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, Phòng Tài Nguyên và Môi Trường huyện C phản ánh và đề nghị thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 732775 để điều chỉnh lại đúng với thực tế sử dụng. Tuy nhiên, UBND huyện C đã ra văn bản số 3058/UBND-KT ngày 03/07/2023 trả lời không giải quyết hồ sơ xin thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Văn Mười M không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện C.

Nay ông Mười M khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 732775, sổ vào sổ H 1260 do UBND huyện C cấp ngày 30/10/2008, có số thửa 336, diện tích 1280m², tờ bản đồ số 05, loại đất lúa, tọa lạc tại: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Tại Văn bản số 7131/UBND-NC ngày 28 tháng 12 năm 2023 của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An có nội dung như sau:

Việc Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn M1 Một đối với thửa đất số 236, tờ bản đồ số 05, đất tọa lạc tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An là đúng theo qui định pháp luật, căn cứ vào hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất của ông Lê Văn M1 Một từ bà Ngô Thị T3 vào năm 2008. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết vụ án trên đúng theo qui định pháp luật.

Tại các lời trình bày của đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa có nội dung:

Bà Nguyễn Thị B quản lý, sử dụng 01 phần thửa đất 336, tờ bản đồ số 5 do ông Lê Văn M1 Một đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trên 01 phần thửa đất 336 bà Bên có xây cất 01 căn nhà cấp 4 vào năm 1990. Bà Bên quản lý, sử dụng 01 phần thửa đất 336 ổn định không phát sinh tranh chấp. Nay bà B đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M1 Một là hủy giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất do ông Mười M đứng tên đối với thửa đất 336 để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng vị trí mà bà B và ông Mười M quản lý, sử dụng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền, Tòa án xác định đúng đối tượng, khi ông Lê Văn M1 Một khởi kiện là còn trong thời hiệu nên việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phần tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M1 Một:

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 732775 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn M1 Một vào ngày 30/10/2008 đối với thửa đất số 336, tờ bản đồ 5, diện tích 1.280 m², tọa lạc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Lê Văn M1 Một yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 732775 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn M1 Một vào ngày 30/10/2008 đối với thửa đất số 336, tờ bản đồ 5, diện tích 1.280m², tọa lạc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ông Lê Văn M1 Một phát hiện việc Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn Mười M không đúng vị trí thực tế sử dụng vào ngày 03/7/2023, đến ngày 07/9/2023 ông Mười M nộp đơn khởi kiện tại Tòa án là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện là phù hợp.

[1.4] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại, nhưng người khởi kiện có đơn yêu cầu không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại; Người bị kiện có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 135, 136 Luật Tổ tụng hành chính Tòa án thu thập đầy đủ chứng cứ, không tiến hành đối thoại và đưa vụ án ra xét xử là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn M1 Một vào ngày 28/10/2008 đối với thửa đất số 336, tờ bản đồ số 5 đất tọa lại tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An là căn cứ vào hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất của ông Lê Văn M1 Một từ bà Ngô Thị T3 được lập vào năm 2008. Vì thế, Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Mười M là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật đất đai.

[2.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự tại phiên tòa thể hiện: Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa hôm nay, đại diện ông Mười M trình bày đối với thửa đất 336, tờ bản đồ số 5 thì ông Mười M quản lý, sử dụng 01 phần, bà B quản lý, sử dụng 01 phần. Giữa diện tích bà B quản lý, sử dụng và ông Mười M quản lý, sử dụng có ranh giới rõ ràng. Bà B và ông M1 quản lý, sử dụng thửa đất 336 không phát sinh tranh chấp.

Qua xem xét hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Văn M1 Một thấy rằng: Thửa đất số 336, tờ bản đồ số 5 có nguồn gốc là do bà Ngô Thị T3 (mẹ của ông Mười M) đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi bà T3 mất. Ông Mười M được nhận thừa kế đối với thửa đất 336, tờ bản đồ số 5. Ngày 30/10/2008 ông Mười M được UBND huyện C, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Mười M đối với thửa đất số 336, tờ bản đồ số 5. Tuy nhiên, đối với thửa đất 336, tờ bản đồ số 5 ông Mười M sử dụng 01 phần, bà B sử dụng 01 phần. Như vậy, Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Mười M đối với thửa đất số 336 là không đúng đối tượng theo quy định của Luật đất đai.

Nhận định trên phù hợp với Mảnh trích đo số 03-2024 do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đ đo vẽ ngày 17/01/2024 xác định: Khu F thuộc 01 phần thửa 336 có diện tích 924 m² loại đất LUC do ông Lê Văn M1 Một đang quản lý, sử dụng. Khu G thuộc 01 phần thửa 336 có diện tích 399,4 m² loại đất LUC do bà Nguyễn Thị B đang quản lý, sử dụng. Phù hợp với biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân tỉnh Long An lập ngày 28/12/2023 xác định trên thửa đất 336, tờ bản đồ số 5, tọa lạc tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An có 01 căn nhà cấp 4, kết cấu tường gạch, nền gạch, mái tol, có mái tiền chế phía trước và phía sau căn nhà và 01 số cây trồng khác như xoài, mít, dừa. Căn nhà cấp 4 trên do bà B xây vào năm 1989, các cây trồng do bà B trồng. Phần còn lại của

thửa đất 336 là đất trồng lúa, hiện nay lúa chưa thu hoạch do ông Mười M trồng. Hiện nay thửa đất này do bà B và ông Mười M đang quản lý, sử dụng. Giữa diện tích đất mà bà B và ông Mười M đang quản lý, sử dụng có hàng rào bằng bê tông làm ranh giới. Xung quanh thửa đất 336 có bờ đất và có cắm cọc làm ranh giới với các thửa đất khác.

Như vậy, có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 336, tờ bản đồ số 5 cho ông Lê Văn M1 Một là không đúng với qui định của pháp luật là trái với quy định của Luật Đất đai. Từ những phân tích trên có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M1 Một là có căn cứ nên được chấp nhận, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Lê Văn M1 Một đối với thửa đất 336 như lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo vẽ là 19.800.000 đồng. Ông Lê Văn Mười M đã nộp tạm ứng. Ông Mười M tự nguyện chịu. Ông Mười M đã nộp xong.

Về án phí: Ông Lê Văn Mười M không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, hoàn trả cho ông Mười M 300.000đ (ba trăm ngàn) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000016 ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 50, 105 Luật Đất đai năm 2003;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M1 Một.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 732775 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp cho ông Lê Văn M1 Một vào ngày 30/10/2008 đối với thửa đất số 336, tờ bản đồ 5, diện tích 1.280 m², tọa lạc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

2. Về chi phí tố tụng và án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lê Văn M1 Một chịu 19.800.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc, Ông Mười M đã nộp xong.

Về án phí: Ông Lê Văn Mười M không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, hoàn trả cho ông Mười M 300.000đ (ba trăm ngàn) tạm ứng án phí đã nộp

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000016 ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Phước Thanh